

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS – PT

Ngày: 22 – 5 – 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Minh

Bà Nghiêm Thị Lượng.

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Văn Khuyển – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Ngô Xuân Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2018/TLPT – HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Nông Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 99/2018/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nông Ngọc T, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: thôn P, xã Tr, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; trú tại: thôn Đ, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Nông Thị H (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị Ng, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam từ ngày 14/10/2017; hiện tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Dương Văn T1; những người bị hại chị Đặng Thị M, Hà Thị Th, Bùi Thị L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Ng, Bùi Thị L, Dương Văn Q do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 12/10/2017 đến ngày 13/10/2017, T và T1 đã cùng nhau thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản, cụ thể sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18^h ngày 12/10/2017, T1 sang phòng trọ của T chơi, T rủ T1 ra khu công nghiệp Q xem có ai sơ hở thì cướp giật tài sản lấy tiền ăn chơi, T1 đồng ý. Đến khoảng 20^h cùng ngày, T chuẩn bị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 12S1 (là xe của vợ chồng T, T không nói cho vợ biết việc sử dụng xe vào việc phạm tội) và 01 chiếc cò lê 8-10. Sau đó, T1 điều khiển xe chở T ngồi phía sau. Đi được một đoạn, T bảo T1 dừng xe, T dùng cò lê tháo biển kiểm soát của xe mô tô rồi cất vào cốp xe. Sau đó, T1 lại điều khiển xe chở T đi lòng vòng đến đoạn gần công ty S thì T và T1 phát hiện có 02 người phụ nữ chở nhau trên xe đạp đi cùng chiều là chị Nông Thị T3 chở chị Hà Thị Th. Chị Th đeo ở vai trái chiếc túi xách giả da màu đen. T bảo T1 điều khiển xe áp sát bên trái chị Th rồi T giật được chiếc túi, T1 tăng ga bỏ chạy. Đến đoạn công ty M – KCN Q, T và T1 dừng xe, kiểm tra chiếc túi vừa giật được thì thấy bên trong có 01 điện thoại Oppo A37, màn hình cảm ứng; 27.000đ và một số giấy tờ tùy thân của chị Th. T lấy điện thoại để vào túi quần và vứt túi xách cùng số tài sản còn lại trong túi ở trên đường đến nay cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 516/KL-HĐ ngày 28/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự – UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A37 màn hình cảm ứng mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng; Imei1: 865262038622411, Imei2: 865262038622403 mua tháng 8/2017 trị giá 3.000.000đ; 01 túi xách giả da màu đen mua tháng 8/2017 trị giá 50.000đ.

Vụ thứ hai: Cùng ngày 12/10/2017, sau khi cướp giật được chiếc túi xách của chị Th, T và T1 tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đi lòng vòng trong KCN Q. Khi đi đến đoạn đường đất thuộc thôn Đ, xã N thì T và T1 phát hiện chị Bùi Thị L và chị Bùi Thị L1 đi bộ cùng chiều. T thấy chị L có đeo trên vai 01 túi giả da màu đen nên T bảo T1 điều khiển xe áp sát chị L rồi giật mạnh chiếc túi chị L đang đeo làm túi đứt quai. Sau khi giật được chiếc túi T1 tăng ga bỏ chạy về phòng trọ của T. Tại đây, T và T1 kiểm tra chiếc túi vừa cướp được thấy có 4.800.000đ; 01 CMND; 01 thẻ ATM mang tên Bùi Thị L1; 01 CMND và 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Thị L2; 01 áo bò màu xanh; 01 kính đeo mắt. T đưa cho T1 2.200.000đ còn T giữ 2.600.000đ để ăn tiêu và T đã tiêu hết 435.000đ, còn lại 2.165.000đ T để trong cốp xe mô tô Sirius và đã bị thu giữ số tiền này. Chiếc túi ba lô và những tài sản còn lại, T để trong phòng trọ đến ngày 14/10/2017, cơ

quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho người bị hại. Đối với số tiền 2.200.000đ mà T đưa cho T1 thì T1 đã ăn tiêu hết 200.000đ và cho Dương Văn Q 200.000đ, Q không biết đó là tiền T1 cướp giật mà có và đã tự giác giao nộp lại 200.000đ cho cơ quan công an để trả lại cho người bị hại. T1 giao nộp 1.800.000đ cho cơ quan điều tra.

Vụ thứ ba: Khoảng 20^h ngày 13/10/2017, T và T1 lại rủ nhau đi cướp giật tài sản. T1 vẫn là người điều khiển xe mô tô Sirius chở T ngồi sau. Khi đi đến đoạn công ty A, T bảo T1 dừng xe để T dùng cờ lê tháo BKS của xe cất vào cốp xe. Sau đó, T1 tiếp tục điều khiển xe chở T đi lòng vòng. Khi đi đến đoạn đường D4, KCN Q thì T và T1 thấy chị Đặng Thị M đang đi bộ, đeo trên vai 01 túi xách màu đen. T bảo T1 điều khiển xe áp sát chị M rồi T dùng tay giật mạnh chiếc túi xách của chị M làm chiếc túi bị đứt quai. Sau khi T giật được chiếc túi xách, T1 tăng ga bỏ chạy đến đường ven KCN Q gần đường quốc lộ 18 thì bị công an phát hiện, kiểm tra bắt giữ.

Chiếc túi mà T và T1 chiếm đoạt của chị M là túi xách giả da màu đen, bên trong có 01 ví thỏ cầm đựng 530.000đ; 01 CMND; 01 thẻ ATM Vietcombank; 01 thẻ ATM BIDV; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên chị M và 01 thẻ ATM mang tên chị Đặng Thị Ng là chị gái M.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 517/KL-HĐ ngày 28/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự – UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 chiếc túi xách giả da màu đen mua tháng 3/2017 trị giá 50.000đ; 01 ví chất liệu vải có hình hoa văn, có khóa ở giữa mua tháng 9/2017 trị giá 50.000đ, tổng cộng 100.000đ.

Tổng tài sản T1 và T cướp giật của cả 3 vụ là 8.507.000đ

Với nội dung trên, bản án số 99/2018/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Nông Ngọc T và Dương Văn T1 phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Bị cáo Nông Ngọc T 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2017.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo T1, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/3/2018, bị cáo Nông Ngọc T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nông Ngọc T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Chỉ đề nghị

HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội lần đầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo T, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo T không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Nông Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo T1, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 12/10/2017 đến ngày 13/10/2017, T và T1 đã 3 lần thực hiện hành vi dùng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm để đi cướp giật tài sản của người đi đường rồi nhanh chóng bỏ chạy để lấy tiền ăn tiêu, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.507.000đ. Do vậy, Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo T và T1 phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể và tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Hành vi đó phải bị xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T, HĐXX thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt 05 năm tù đối với bị cáo T là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay, T không đưa ra được lý do nào mới để HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần bác kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Ngọc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt: Nông Ngọc T 05 (năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2017.

Quyết định tạm giam bị cáo Nông Ngọc T 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 81 – CA tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT; VKS; TAND thành phố Bắc Ninh;
- Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Tuấn